

# TÁI KHỞI ĐỘNG Chương trình ‘Thu hoạch sớm’ - Hiệp định Tạo thuận lợi vận chuyển người và hàng hoá qua lại biên giới các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng (CBTA)- 2024

## Mô-đun đào tạo 2 – Cấp Giấy phép vận tải đường bộ GMS

Dự án TA 6579-REG: Thực hiện ‘Thu hoạch sớm’ Hiệp định Tạo thuận lợi Vận chuyển người và hàng hoá qua lại biên giới các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng (CBTA)

Đồng tài trợ bởi Chính phủ Vương quốc Anh

- Theo Bản ghi nhớ ‘Thu hoạch Sớm’ CBTA, mỗi quốc gia thành viên có thể cấp tối đa 500 Giấy phép Vận tải Đường bộ GMS cho xe thương mại vận chuyển hàng hoá và hành khách do các doanh nghiệp vận tải được cấp phép của nước mình sở hữu và vận hành
- Tỷ lệ giấy phép phân bổ cho phương tiện chở hàng hóa và phương tiện chở hành khách sẽ được Ủy ban Tạo thuận lợi Vận tải Quốc gia (NTFC) và Cơ quan Cấp phép của mỗi nước quyết định
- Mỗi Giấy phép đều có số tham chiếu riêng và một Sổ theo dõi tạm nhập phương tiện (TAD) tương ứng
- Phương tiện luôn phải mang theo Giấy phép và TAD (bản chính) trong tất cả các hành trình xuyên biên giới trong tiểu vùng GMS
- 500 Giấy phép sẽ được ADB in ấn thay mặt cho các Cơ quan Cấp phép trước khi triển khai ‘Thu hoạch Sớm’ CBTA

- Các Cơ quan Cấp phép quốc gia đối với Giấy phép Vận tải Đường bộ GMS của mỗi nước:

- Vương quốc Campuchia

**Ủy ban Điều phối Vận tải Quá cảnh Quốc gia**

- Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa

**Bộ Giao thông vận tải**

- Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

**Cục Vận tải Lào**

- Cộng hòa Liên bang Myanmar

**Ủy ban Tạo thuận lợi Vận tải Quốc gia**

- Vương quốc Thái Lan


**Cục Vận tải Đường bộ**

- Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

**Tổng cục Đường bộ**



- Giấy phép được in theo khổ A4 và có nội dung hoàn toàn giống nhau giữa các nước, ngoại trừ tiêu đề trang
- Mỗi Giấy phép có hiệu lực một năm và được gia hạn theo yêu cầu
- Ban đầu các nước sẽ cấp Giấy phép có thời hạn đến 31.3.2025 (nếu hiệu lực khi cấp bắt đầu từ ngày 1.4.2024)



National Transport Facilitation Committee, Viet Nam  
GMS Road Transport Permit<sup>1</sup>

This document is issued in accordance with Protocol 3 and Article 23 of the Agreement between and among the Governments of the Kingdom of Cambodia, the People's Republic of China, the Lao People's Democratic Republic, the Union of Myanmar, the Kingdom of Thailand, and the Socialist Republic of Viet Nam for the Facilitation of Cross-Border Transport of Goods and People.

Permit No. \_\_\_\_\_

Country code	Permit number	Barcode
--------------	---------------	---------

Type of Permit/Transport Operation:<sup>2</sup>    Scheduled passenger    Non-scheduled passenger    Cargo

**1. Issuing Authority:**

1.1 Name: Directorate for Roads of Viet Nam  
 1.2 Address: D20 Ton That Thuyet Street, Cau Giay District, Ha Noi, Viet Nam  
 1.3 Contact Data:<sup>3</sup> Tel: +84 24 38571647 • Fax: +84 24 38571440 • Email: khcn@drvn.gov.vn

**2. Beneficiary of the Permit:<sup>4</sup>**

2.1 Name: \_\_\_\_\_  
 2.2 Address: \_\_\_\_\_  
 2.3 Contact Data: \_\_\_\_\_  
 2.4 Road Transport Operator's National License Number:<sup>5</sup> \_\_\_\_\_

**3. Particulars for Scheduled Passenger Transport Operations Only:**

3.1 Itinerary: \_\_\_\_\_  
 3.2 Frequency of operations for the beneficiary: \_\_\_\_\_  
 3.3 Maximum Capacity (number of seats/persons): \_\_\_\_\_  
 3.4 Other Restrictions:<sup>6</sup> \_\_\_\_\_

**4. Period of Validity:<sup>7</sup>** from \_\_\_\_\_ until \_\_\_\_\_

**5. Allocated Vehicle Registration Number:<sup>8</sup>**

	Prime mover/Truck/Bus	Semi-trailer	Prime mover/Truck/Bus	Semi-trailer
1			5	
2			6	
3			7	
4			8	

Place and Date of Issuance: \_\_\_\_\_ Authentication (Seal/Stamp, Signature): \_\_\_\_\_

1 Warning: Counterfeiting is a criminal offence. This permit entitles its holder to perform cross-border road transport operations in the GMS region, subject to compliance with national laws of the Host Country, and the other conditions of the Agreement. The transport operator shall keep the original of this permit on board the vehicle at all times during cross-border transport operations for inspection and control purposes by authorities. This permit shall be valid only for the vehicle of which the registration number is entered on the permit form. Except for scheduled passenger transport operations, the Itineraries are restricted to the exit/entry point, routes, and corridors defined in Protocol 1 to the Agreement.  
 2 Please tick the type of transport operation.  
 3 Contact data may include: telephone number, fax number, email address, etc.  
 4 This permit is nominative and non-negotiable and non-transferable.  
 5 The validity of this permit shall be subject to the validity of the holder's transport operator license.  
 6 Other restrictions on this type of transport operations flowing from the arrangements on terms and conditions by the Country whose territory is traversed as per Article 5(b) of Protocol 3 to the Agreement.  
 7 Provided the permit was used before the expiry of its validity date by entering the territory of another GMS country than that of its holder transport operator, it shall remain valid until the completion of the transport operation by the return of the vehicle to its Home Country. A cross-border transport operation shall be completed by the exit of the vehicle from the Host Country territory within a period of 30 days from the date of entry in the Host Country territory. If the transport operator is unable to timely leave the Host Country territory, he/she shall inform the Host Country Competent Authority and may be required to file a request for extension.  
 8 Type of vehicle should be entered. Only the number(s) entered in the last box prevail(s). If the form has become full within its validity period, the issuing authority shall upon a simple request from its holder forthwith replace the original form.



Permit No.

Country code	Permit Number	Barcode
--------------	---------------	---------

Type of Permit/Transport Operation:<sup>2</sup>  Scheduled passenger  Non-scheduled passenger  Cargo

- Mã Quốc gia là ký hiệu dùng để phân biệt phương tiện của quốc gia đó: mã của Campuchia là KH, Trung Quốc là CHN, Lào là LAO, Myanmar là MYA, Thái Lan là T, và Việt Nam là VN
- Số của Giấy phép phải tuân thủ theo định dạng đã thống nhất giữa các nước thành viên, đánh số từ 0001 đến 0500, như sau: PER-GMS/KH-0001 hoặc PER-GMS/VN-0500 (ví dụ về Giấy phép đầu tiên của Campuchia và Giấy phép cuối cùng của Việt Nam)
- Mã vạch chưa được sử dụng trong giai đoạn hiện tại song có thể bổ sung vào giai đoạn sau
- Cơ quan Cấp phép phải đánh dấu (+) hoặc (X) để phân biệt loại giấy phép là Giấy phép vận chuyển hành khách không theo lịch trình hoặc vận chuyển hàng hóa.

# 1. Issuing Authority:

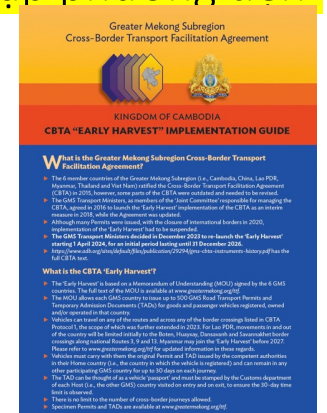
- 1.1 Name: \_\_\_\_\_
- 1.2 Address: \_\_\_\_\_
- 1.3 Contact Data:<sup>3</sup> \_\_\_\_\_

• Thông tin chi tiết về Cơ quan Cấp giấy phép phải chính xác như thông tin trong sách giới thiệu ‘Thu hoạch Sớm’, ví dụ như đối với Việt Nam:

• Ở Việt Nam, có thể xin cấp Giấy phép vận tải đường bộ và Sổ theo dõi tạm nhập phương tiện GMS tại

✉ Cục Đường bộ Việt Nam

- D20 Đường Tôn Thất Thuyết, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội, Việt Nam
- E-mail: [khn-htqt.dr.vn@mt.gov.vn](mailto:khn-htqt.dr.vn@mt.gov.vn)
- Điện thoại: +84 24 3857 1647, Fax: +84 24 3857 1440



2. **Beneficiary of the Permit:**<sup>4</sup>
- 2.1 Name: \_\_\_\_\_
- 2.2 Address: \_\_\_\_\_
- 2.3 Contact Data: \_\_\_\_\_
- 2.4 Road Transport Operator's National License:<sup>5</sup> \_\_\_\_\_

- Thông tin chi tiết về người được cấp Giấy phép phải điền đầy đủ cùng với số giấy phép hoạt động vận tải đường bộ quốc gia
- Để được cấp Giấy phép và TAD, doanh nghiệp khai thác phương tiện phải đáp ứng các tiêu chí mô tả trong Điều 2, 3, 4, 5 và 6 Phụ lục 9 của Hiệp định CBTA, có nghĩa là **doanh nghiệp khai thác phải:**

- a) Là doanh nghiệp được phép hoạt động vận tải qua biên giới do nước Sở tại cấp phép, ít nhất 51% thuộc sở hữu và quyền điều hành của công dân nước Sở tại;
- b) Không bị kết án hay đang chấp hành hình phạt tại nước Sở tại, không có tiền án tiền sự, không trong quá trình tiến hành thủ tục phá sản;
- c) Có năng lực chuyên môn để vận hành doanh nghiệp (về phương diện pháp lý, quản lý khai thác, kiến thức về an toàn đường bộ, các vấn đề chuyên môn trong kinh doanh vận tải đường bộ ở các nước mà doanh nghiệp dự kiến hoạt động); và
- d) Có đủ năng lực tài chính, được bảo hiểm để thực hiện mọi nghĩa vụ hoạt động và/hoặc nghĩa vụ hợp đồng



- Đối với tất cả các Giấy phép đã cấp, những thông tin chi tiết cụ thể dưới đây phải được điền trong **Danh mục Đăng ký Giấy phép và Sổ theo dõi tạm nhập phương tiện** của quốc gia (tài liệu Excel được tất cả các nước thành viên chia sẻ), Danh mục này được cập nhật để phản ánh mọi thay đổi về sau

A	B	C	D	E	F	G
Language	Permit Number	Issue Date	Place of Issue	Expiry Date (Valid Until)	Extended Until	Issuing Authority
English	PER-GMS/LAO-0001					
National						
English	PER-GMS/LAO-0002					
National						

H	I	J	K	L	M	N
Motor Vehicle TAD Number	Name of Transport Operator	Address	Province	Telephone	E-mail	Name of Vehicle Owner (If different from Operator)
TAD-GMS/LAO-0001						
TAD-GMS/LAO-0002						

- Trong Danh mục Đăng ký Giấy phép và TAD cũng phải điền các thông tin chi tiết về TAD và Doanh nghiệp khai thác Vận tải và thông tin chi tiết về (các) phương tiện được sử dụng

S	T	U	V	W	X	Y	Z
Type of Vehicle	Registration Number	Vehicle Category	Date of Registration	Registered at Province	Brand	Model	VIN Number

### 3. Particulars for Scheduled Passenger Transport Operations Only:

- 3.1 Itinerary: \_\_\_\_\_
- 3.2 Frequency of operations for the beneficiary: \_\_\_\_\_
- 3.3 Maximum Capacity (number of seats/persons): \_\_\_\_\_
- 3.4 Other Restrictions:<sup>6</sup> \_\_\_\_\_

- Đối với các hoạt động khai thác vận chuyển hành khách theo tuyến cố định sẽ phải cung cấp thêm thông tin chi tiết về hành trình, tần suất và số chỗ/hành khách tối đa

4. Period of Validity:<sup>7</sup> from \_\_\_\_\_ until \_\_\_\_\_

5. Allocated Vehicle Registration Number:<sup>8</sup>

Prime mover/Truck/Bus		Semi-trailer		Prime mover/Truck/Bus		Semi-trailer	
1				5			
2				6			
3				7			
4				8			

Place and date of Issuance: \_\_\_\_\_ Authentication (Seal/Stamp, Signature): \_\_\_\_\_

- Phải điền thời hạn hiệu lực của Giấy phép
- Số đăng ký phương tiện của đầu xe và semi rơ-mooc (nếu có dùng) cũng phải được điền đầy đủ – lưu ý rằng Giấy phép được cấp cho phương tiện cụ thể, và tại một thời điểm thì một Giấy phép chỉ được sử dụng cho một phương tiện.
- Nếu số đăng ký của phương tiện được cấp giấy phép thay đổi thì phải điền vào các ô kế tiếp (từ 1 đến 8), cấp lại số TAD tương ứng và cập nhật Danh mục đăng ký Giấy phép và TAD quốc gia
- Địa điểm và ngày cấp phép cũng phải được điền đầy đủ, Giấy phép được Cơ quan cấp phép ký và/hoặc đóng dấu xác thực



- Thông tin chi tiết hơn về chương trình ‘Thu hoạch Sớm’ và toàn văn Bản ghi nhớ ‘Thu hoạch Sớm’, mẫu Giấy phép và TAD cùng tài liệu giới thiệu được đăng tải trên [www.greatermekong.org/ttf](http://www.greatermekong.org/ttf)

Xin cảm ơn!

Dự án TA 6579-REG: Thực hiện ‘Thu hoạch sớm’ Hiệp định Tạo thuận lợi Vận chuyển người và hàng hoá qua lại biên giới các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng (CBTA)

Đồng tài trợ bởi Chính phủ Vương quốc Anh